

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2025, về việc các đương sự hòa giải với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 230/2025/TLST-DS ngày 02 tháng 4 năm 2025 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*”;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: bà **Phạm Thị Bích H**, sinh năm 1967
Địa chỉ: thôn X, xã P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.
- Bị đơn: + ông **Đỗ Văn H1**, sinh năm 1975
+ bà **Phan Thị Thùy H2**, sinh năm 1976
Địa chỉ: thôn X, xã P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung tranh chấp:

Ông Đỗ Văn H1 và bà Phan Thị Thùy H2 đồng ý trả cho bà Phạm Thị Bích H số tiền vay còn nợ 130.000.000 (một trăm ba mươi triệu) đồng.

Phương thức trả tiền: được thực hiện tại giai đoạn thi hành án.

Sau khi ông Đỗ Văn H1 và bà Phan Thị Thùy H2 trả đủ số tiền nợ cho bà Phạm Thị Bích H thì bà Phạm Thị Bích H phải trả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN số CQ 972917

ngày 24/7/2019 cho ông Đỗ Văn H1 và bà Phan Thị Thùy H2 (bản gốc).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí: Ông Đỗ Văn H1 và bà Phan Thị Thùy H2 phải chịu 3.250.000 (*ba triệu, hai trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Phạm Thị Bích H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Phạm Thị Bích H số tiền 10.610.000 đồng (*mười triệu, sáu trăm mười nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003046 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Phan Thiết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP Phan Thiết;
- THADS TP Phan Thiết;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Trí